

Từ 29/4> 4/5/2024

CÂU HỎI ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II

MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 7

I/ TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Việt Nam có bao nhiêu phương thức chăn nuôi phổ biến?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 2: Những loại vật nuôi nào phù hợp với phương thức nuôi công nghiệp?

- A. Gà, vịt, lợn B. Trâu, bò C. Ong D. Cừu, dê

Câu 3. Đặc điểm của Bò sữa Hà Lan là:

- A. Lông màu vàng và mịn, da mỏng
B. Lông loang trắng đen, cho sản lượng sữa cao
C. Lông vàng hoặc nâu, vai u
D. Lông, da màu đen xám, tai mọc ngang.

Câu 4. Ở Việt Nam có phương thức chăn nuôi chủ yếu nào?

- A. Chăn nuôi theo phương thức chăn thả
B. Chăn nuôi theo phương thức nuôi nhốt
C. Chăn nuôi theo phương thức bán chăn thả
D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5. Vật nuôi non có những đặc điểm sinh lí nào?

- A. Sự điều tiết thân nhiệt chưa hoàn chỉnh
B. Chức năng của hệ tiêu hóa chưa hoàn chỉnh
C. Chức năng miễn dịch chưa tốt, sức đề kháng kém so với vật nuôi trưởng thành.
D. Cả 3 đáp án trên

Câu 6. Nuôi dưỡng vật nuôi non cần lưu ý gì?

- A. Cho bú sữa đầu có đủ chất dinh dưỡng, nhiều kháng thể giúp vật nuôi chống lại bệnh tật.
B. Tập cho ăn sớm để cung cấp chất dinh dưỡng và giúp hệ tiêu hóa phát triển hoàn thiện.
C. Cả A và B đều đúng
D. Cả A và B đều sai

Câu 7. Khi vệ sinh môi trường sống của vật nuôi, cần đảm bảo khí hậu trong chuồng như:

- A. Nhiệt độ thích hợp
- B. Độ ẩm thích hợp
- C. Ánh sáng thích hợp

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 8: Ngành thủy sản có bao nhiêu vai trò với nền kinh tế Việt Nam?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 9: Loại động vật nào sau đây không phải là động vật thủy sản?

- A. Tôm.
- B. Cua đồng.
- C. Rắn.
- D. Ốc.

Câu 10: Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

- A. Tỉnh Cà Mau
- B. Tỉnh Quảng Ninh
- C. Tỉnh Quảng Nam
- D. Tỉnh Đồng Nai

Câu 11: Loại tôm nào là đối tượng xuất khẩu chính ở nước ta?

- A. Tôm thẻ chân trắng.
- B. Tôm hùm.
- C. Tôm càng xanh.
- D. Tôm đồng

Câu 12: Đây là phương pháp thu hoạch thủy sản?

- A. Phương pháp thu từng phần
- B. Phương pháp thu hoạch toàn bộ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 13. Thực vật phù du là:

- A. Vi tảo
- B. Rong
- C. Luân trùng
- D. Giun

Câu 14. Thức ăn tự nhiên:

- A. Là thức ăn có sẵn trong ao, hồ
- B. Là thức ăn do con người tạo ra
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 15. Có mấy phương pháp thu hoạch thủy sản?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

II/ TƯ LUẬN

Câu 1. Trình bày vai trò của ngành thủy sản trong nền kinh tế?

- Cung cấp thực phẩm cho con người
- Cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến thực phẩm, chăn nuôi
- Xuất khẩu thủy sản
- Tạo việc làm và nguồn thu nhập cho người lao động
- Góp phần bảo vệ môi trường và đảm bảo chủ quyền quốc gia.

Câu 2: Kể tên một số loài cá biển mà em biết?

Cá bớp, cá hồi, cá chim, cá chẽm, cá mú, cá đuối.....

Câu 3: Em hãy kể tên một số động vật thủy sản có giá trị cao ở Việt Nam?

Tôm càng xanh, tôm thẻ chân trắng, tôm hùm, cá ba sa, cá tra, cá tầm, cá song, cá hồi, ba ba,.

Câu 4: Có mấy phương pháp thu hoạch tôm, cá? Kể ra?

Có 2 phương pháp thu hoạch. Phương pháp thu từng phần, phương pháp thu hoạch toàn bộ.

Câu 5: Em hãy trình bày quy trình kĩ thuật nuôi thủy sản (tôm, cá)

- Chuẩn bị ao nuôi, xử lí nước
- Thả con giống
- Chăm sóc, quản lí
- Thu hoạch tôm, cá

Câu 6: Thức ăn tự nhiên là thức ăn có sẵn trong ao. Em hãy kể tên một số loại thức ăn tự nhiên mà em biết?

Tảo, giun, ốc, bọ đỏ (bo bo), luân trùng, rong, rêu, trùn chỉ...

Câu 7: Em hãy cho biết nguồn lợi thủy sản của Việt Nam và cho ví dụ?

Thủy sản nước mặn: cá biển, tôm hùm, dòi môi, ngọc trai...

Thủy sản nước lợ: sò, cua, ốc...

Thủy sản nước ngọt: cá tra, cá ba sa, cá chép...